

NỘI DUNG TRỌNG TÂM TUẦN 6

MÔN LỊCH SỬ – KHỐI 7

HỌC KỲ 2 - NĂM HỌC: 2020 – 2021

Bài 22: SỰ SUY YẾU CỦA NHÀ NƯỚC PHONG KIẾN TẬP QUYỀN THẾ KỶ XVI – XVIII

Tiết 2: Các cuộc chiến tranh Nam – Bắc triều và Trịnh – Nguyễn

I. NỘI DUNG HỌC SINH CẦN NẮM

1. Chiến tranh Nam – Bắc triều

- Nhà Lê càng suy yếu sự tranh chấp giữa các phe phái diễn ra quyết liệt.
- Năm 1527 Mạc Đăng Dung cướp ngôi nhà Lê lập ra triều Mạc => Bắc Triều.
- Năm 1533, Nguyễn Kim chạy vào Thanh Hóa, lập người dòng dõi nhà Lê lên làm vua => Nam Triều
- Chiến tranh Nam – Bắc triều đã gây tổn thất lớn về người và của cho nhân dân => Cuộc chiến tranh phi nghĩa

2. Chiến tranh Trịnh – Nguyễn và sự chia cắt Đàng Trong – Đàng Ngoài

- Năm 1545 Nguyễn Kim chết, con rể là Trịnh Kiểm lên thay nắm toàn bộ binh quyền, hình thành thế lực họ Trịnh.
- Nguyễn Hoàng được cử vào trấn thủ Thuận Hoá, Quảng Nam công khai đối địch với họ Trịnh, từ đó hình thành thế lực họ Nguyễn.
- Hậu quả:
 - + Gây bao đau thương cho dân tộc.
 - + Đất nước bị chia cắt
 - + Nhân dân đói khổ, li tán.

II. CÂU HỎI CÙNG CỘ

Dựa vào đoạn thông tin dưới đây, hãy thực hiện các nhiệm vụ sau:

“Trong trận đánh năm 1570, nhân dân Thanh Hóa già trẻ bồng bế nhau chạy tan tác, kêu khóc đầy đường, chết đói rất nhiều. Hàng vạn người bị Nam triều và Bắc triều bắt đi lính, đi phu.

Mùa màng bị tàn phá nặng nề, nhất là những năm có thiên tai lớn. Năm 1572, ở Nghệ An “đồng ruộng bỏ hoang, dịch tễ phát sinh, người chết đến quá nửa. Nhân dân đói khổ phiêu bạt, tan tác vào Nam ra Bắc, trong cõi Nghệ An đìu hiu vắng tanh.

Chế độ binh dịch càng đè nặng lên đời sống nhân dân.

Thời gian họ Mạc rút lên Cao Bằng, nhân dân vẫn tiếp tục phải đi lính, đi phu, gia đình li tán”.

Câu 1: Thống kê những từ/cụm từ thể hiện nỗi khổ của nhân dân trong cuộc chiến tranh Nam – Bắc triều.

Câu 2: Nêu nhận xét (khoảng 50 từ) về những tai họa mà cuộc chiến Nam – Bắc triều gây ra cho nhân dân.

Bài 23: KINH TẾ, VĂN HÓA THẾ KỶ XVI - XVIII

I. Kinh tế

I. NỘI DUNG HỌC SINH CẦN NẮM

1. Nông nghiệp

a. Đàng Ngoài

- Cuộc chiến tranh Nam - Bắc triều đã phá hoại nghiêm trọng nền sản xuất nông nghiệp. Chính quyền Lê - Trịnh ít quan tâm đến công tác thủy lợi và tổ chức khai hoang.
- Ruộng đất công làng xã bị cường hào đem cầm bán.
- Ruộng đất bỏ hoang, mất mùa, đói kém xảy ra dồn dập, nhất là vùng Sơn Nam và Thanh- Nghệ, nông dân phải bỏ làng đi phiêu tán.

b. Đàng Trong

- Chúa Nguyễn tổ chức di dân khai hoang, cấp lương ăn, nông cụ, thành lập làng, ấp mới ở khắp vùng Thuận- Quảng.
- Năm 1698 Nguyễn Hữu Cảnh vào kinh lí phía nam, Đặt phủ Gia Định
- Đến giữa thế kỷ XVIII vùng đồng bằng sông Cửu Long có thêm nhiều thôn xã mới
- Nhờ khai hoang và điều kiện tự nhiên thuận lợi nên nông nghiệp đàng Trong phát triển rõ rệt, nhất là vùng đồng bằng sông Cửu Long.

2. Sự phát triển của thủ công nghiệp và buôn bán

a. Thủ công nghiệp:

Từ thế kỷ XVII, xuất hiện thêm nhiều làng thủ công nổi tiếng: Gốm Thổ Hà (Bắc Giang), Bát Tràng (Hà Nội), dệt La Khê (Hà Nội), rèn sắt ở Nho Lâm (Nghệ An)

b. Thương nghiệp

- Buôn bán phát triển
- Xuất hiện thêm một số đô thị.
- + Đàng ngoài: Thăng Long, Phố Hiến (Hưng Yên).
- + Đàng trong: Thanh Hà (Thừa Thiên- Huế), Hội An (Quảng Nam), Gia Định (Thành phố Hồ Chí Minh ngày nay).
- Các chúa Trịnh và chúa Nguyễn cho thương nhân nước ngoài vào buôn bán để nhờ họ mua vũ khí. Về sau các chúa thi hành chính sách hạn chế ngoại thương. Do vậy từ nửa sau thế kỷ XVIII, các thành thị suy tàn dần

II. CÂU HỎI CỨNG CỐ

Câu 1: Vì sao đến nửa đầu thế kỉ XVIII, kinh tế nông nghiệp Đàng Trong còn có điều kiện phát triển?

Câu 2: Em hãy cho biết vì sao có sự khác biệt giữa tình hình nông nghiệp ở Đàng Trong và Đàng Ngoài